TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Trâm phúc**

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23/6/2025
V/v Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Gấm và bà Hồ Thị Thu Uyển;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2025/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về " Tranh chấp về xác định cha cho con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025; quyết định hoãn phiên toà số 22/2025/QSĐST-HNGĐ ngày 06/6/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Đặng Tòn M; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt tại phiên toà;

Bị đơn: Bà Triệu Thị N; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt tại phiên toà;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Triệu Văn T; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt tại phiên toà;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai nguyên đơn ông Đặng Tòn M trình bày:*** Ông M và bà Triệu Thị N đến chung sống với nhau từ năm 2022 khi đến chúng sống với nhau chúng tôi hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc. Trong thời gian chung sống với bà N thì ông M không biết bà N đã có chồng, sau này ông M được bà N nói có chồng là Triệu Văn T thì mới biết. Sau đó, bà N và ông T đã được Toà án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số

106/2023/QĐST-NHGĐ ngày 21/11/2023. Trong quyết định này thể hiện bà N ly hôn với ông T. Ngoài ra, cũng thể hiện con chung giữa bà N với ông T là cháu Triệu Thiện T1, sinh ngày 03/6/2017 và cháu Triệu Thu H, sinh ngày 08/11/2014.

Do ông M và bà N yêu đương nhau và đến ngày ngày 18/02/2025 thì giữa ông M với bà N đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khi ông M và bà N chung sống với nhau, có con chung và giả định đặt tên con là cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023. Thời gian này bà N chưa được Toà án giải quyết ly hôn với ông T nên ông M và bà T có đưa cháu đi làm giấy khi sinh thì tư pháp xã nói không thể làm giấy khai sinh cho cháu là Đặng Gia H1 mà phải làm theo họ ông T và bà N.

Để đảm bảo quyền lợi của ông M và con nên ông M cũng đưa cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định) đi giám định. Căn cứ kết quả giám định thể hiện ông M là cha cháu cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 nên ông Đặng Tòn M mới làm đơn để Toà án xác định cho tôi là cha cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định).

**** Theo lời khai của bị đơn bà Triệu Thị N trình bày:*** Bà N và ông M đến chung sống với nhau từ năm 2022 khi đến chúng sống với nhau chúng tôi hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc; lúc ban đầu bà N không nói cho ông M biết là bà N đã có chồng là Triệu Văn T. Do bà N và ông M có tình cảm yêu đương nhau lúc đó và ông T đã bỏ nhà đi đâu thì bà N không biết. Sau nay, bà N làm đơn yêu cầu giải quyết cho ly hôn với T thì được Toà án giải quyết theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 106/2023/QĐST-NHGĐ ngày 21/11/2023. Trong quyết định này thể hiện bà N ly hôn với ông T. Ngoài ra, cũng thể hiện con chung giữa bà N với ông T là cháu Triệu Thiện T1, sinh ngày 03/6/2017 và cháu Triệu Thu H, sinh ngày 08/11/2014.

Hiện bà N và ông M đã làm thủ tục đăng ký kết hôn nhưng trong thời gian chung bà N chung sống với nhau thì bà N và ông M có con chung nhưng chưa ly hôn với ông T nên không thể làm giấy khai sinh cho cháu theo họ của M được. Con giả định đặt tên con là cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023. Hiện ông M và cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giá định) cũng đã tiến hành xét nghiệm huyết thống thể hiện là cha con nên yêu cầu Toà án tuyên bố ông Đặng Tòn M là cha cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định);

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Văn T có đơn đề trình bày***: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã xác minh và tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông Triệu Văn T nhưng ông T không hợp tác, không về Toà án giải quyết vụ án nên Toà án giải quyết theo quy định.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự phát biểu:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành nghiêm các quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tuyên bố ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999; CCCD: 067099002829 là cha cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023(con giả định); giấy chưng sinh số 03497/23 quyển số 05/2023.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: bà Triệu Thị N phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trôngluận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:* Căn cứ vào đơn khởi kiện Toà án đã triệu tập các đương sự trong vụ án lên Tòa án giải quyết nhưng phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt. Tòa án đã lập đầy đủ các thủ tục tố tụng và ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng thủ tục tố tụng. Phiên tòa ngày 06/6/2025 phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Văn T vắng mặt tại phiên tòa không lý do nên Tòa án đã ban hành quyết định hoãn phiên tòa. Phiên Tòa ngày 23/6/2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Văn T vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX vẫn xét xử vắng mặt người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Triệu Thị N, trú tại thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Nội dung tranh chấp và quan hệ pháp luật:* Từ năm 2023 ông Đặng Tòn M và bà Triệu Thị N đến chung sống với nhau; đến năm 18/02/2025 đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ và có 01 con chung là cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (Con giả định). Năm 2023 thì bà Triệu Thị N và ông Triệu Văn T được TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 106/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/11/2023. Ông Đặng Tòn M đưa con chung giữa ông M với bà T đi làm giấy khai sinh thể hiện cháu Đặng Gia H1 sinh ngày 06/5/2023(con giả định) khi đó bà N và ông T vẫn là vợ chồng nên khi làm giấy khai sinh cho Đặng Gia H1 sinh ngày 06/5/2023 (con giả định) và cha là ông Triệu Văn T nên ông M và và N đã không làm giấy khai sinh cho cháu. Năm 2025 ông M và bà N cũng đã đăng ký kết hôn và ông M cùng cháu Đặng Gia H1 sinh ngày 06/5/2023(con giả định) đã đến Công ty TNHH G ngày 31/12/2024 để tiến hành giám định huyết thống. Căn cứ vào kết luận thể hiện: Ông Đặng Tòn

M, sinh ngày 20/8/1999 và cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 có quan hệ huyết thống cha – con nên ông M làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết tuyên bố ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999 là cha cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023. Nên vụ án này có quan hệ pháp luật là tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nhận định của Hội đồng xét xử về nội dung vụ án:

[1]. Ông Đặng Tòn M và bà Triệu Thị N đến chung sống với nhau từ năm 2022; trong thời gian ông M chung sống với bà N thì bà N không nói bà N đã có gia đình và có chồng là ông Triệu Văn T. Năm 2023 thì bà Triệu Thị N và ông Triệu Văn T được TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 106/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/11/2023. Trong quyết định thể hiện bà N và ông T ly hôn; về con chung ông Triệu Văn T và bà Triệu Thị N có 02 con chung là cháu Triệu Thu H, sinh ngày 08/11/2014 và cháu Triệu Thiên T2, sinh ngày 03/6/2017. Trong khoảng thời gian ông M chung sống với bà N thì có 01 con chung sinh ngày 05/6/2023. Đến ngày 31/12/2024 ông Đặng Tòn M đưa cháu đi làm giấy khai sinh tại UBND xã Đ, huyện Đ thì được giải thích con chung giữa ông M và bà N thời kỳ sinh thì bà N chưa được giải quyết cho ly hôn với ông T nên làm giấy khai sinh cho cháu thì phải thể hiện bà N và ôngThim. Nên ông M chưa làm giấy khai sinh cho cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định)

[2]. Năm 2023 thì bà Triệu Thị N và ông Triệu Văn T được TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giải quyết cho ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 106/2023/QĐST- HNGĐ ngày 21/11/2023. Ông Đặng Tòn M và bà Triệu Thị N cũng đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ vào ngày 18/02/2025. Ngày 31/12/2024 ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999 và cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định) đã đến đã đến Công ty TNHH G để tiến hành lấy mẫu giám định. Ngày 03/01/2025 Công ty TNHH G kết luận: Ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999, số CCCD 067099002829 và Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định), Giấy chứng sinh số 003497/23 quyển số 05/2023; hai người trên có quan hệ huyết thống: Cha – con.

[3]. Trong quá trình giải quyết vụ án TAND huyện Đắk Song ban hành công văn số 48/2025/CV-TA ngày 27/3/2025 gửi Công ty TNHH G và được trả lời: theo văn bản ngày 04/4/2025 với nội dung kết quả này có giá trị và không bị thay đổi trong suất đời người.

[4]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử có sơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M và tuyên bố ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999, số CCCD 067099002829

là cha đẻ của cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định), Giấy chứng sinh số 003497/23 quyển sổ 05/2023;

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 203, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 88 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Tòn M.

1. Tuyên bố ông Đặng Tòn M, sinh ngày 20/8/1999, số CCCD 067099002829 là cha đẻ của cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 06/5/2023 (con giả định), Giấy chứng sinh số 003497/23 quyển sổ 05/2023;

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Buộc bà Triệu Thị N phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho ông Đặng Tòn M số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004558 ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Đã ký

Phạm Văn Quân